

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp tại thành phố Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2015/NQ-HĐND ngày 04 tháng 5 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C của tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số vấn đề về công tác quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 57/TTr-SKH-CN ngày 11 tháng 9 năm 2019, Báo cáo số 235/BC-SKH-CN ngày 11 tháng 9 năm 2019 và Văn bản số 743/SKH-CN-HCTH ngày 08 tháng 10 năm 2019; ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 2066/SKHĐT-TH ngày 10 tháng 10 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp tại thành phố Kon, với các nội dung chính sau đây:

1. Tên dự án: Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp tại thành phố Kon.

2. Chủ đầu tư: Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Địa điểm thực hiện: Xã Đoàn Kết, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

4. Mục tiêu đầu tư:

- Tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ, củng cố cơ sở vật chất kỹ thuật, hiện đại hoá về năng lực công nghệ, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu cơ bản phục vụ công tác nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, nhằm nâng cao năng lực của tổ chức khoa học công nghệ; tạo cơ sở để tiếp thu trình độ công nghệ tiên tiến; góp phần xây dựng nền nông nghiệp, công nghệ sinh học thành một ngành kinh tế - kỹ thuật công nghệ cao, sản xuất được một số sản phẩm có giá trị tại địa phương.

- Thông qua việc đầu tư dự án làm cơ sở cho công tác nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao các ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất nông nghiệp, cây dược liệu; các sản phẩm sinh học phục vụ công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn; là nơi triển khai các nội dung hợp tác giữa tỉnh Kon Tum và các doanh nghiệp Hàn Quốc về phát triển chế biến dược liệu, cũng như triển khai thực nghiệm các đề tài nghiên cứu của các viện nghiên cứu, trường đại học... trước khi chuyển giao cho tổ chức và nhân dân trong tỉnh.

5. Dự án nhóm: C

6. Quy mô đầu tư:

- Khu điều hành và phụ trợ, bao gồm: Nhà điều hành và trưng bày sản phẩm (*nhà 2 tầng, diện tích khoảng 400 m²*), gồm các phòng chức năng: Phòng làm việc cho cán bộ, viên chức; Phòng làm việc cho chuyên gia, nhà khoa học đến nghiên cứu; Phòng trưng bày, giới thiệu sản phẩm; Phòng họp và các công trình phụ trợ khác (*nhà vệ sinh, hành lang, văn thư - lưu trữ; nhà để xe máy, ô tô; nhà bảo vệ...*).

- Khu nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học: Nhà 2 tầng, diện tích khoảng 500 m², gồm các phòng chức năng: Phòng nuôi cấy mô tế bào thực vật; Phòng chiết xuất dịch chiết từ Đảng sâm, nấm đông trùng hạ thảo; Phòng thí nghiệm và sản xuất giống nấm, vi sinh; các công trình phụ trợ khác (*khu vệ sinh, hành lang, cầu thang...*).

- Khu thực nghiệm nông nghiệp công nghệ cao, gồm có: Nhà màng huấn luyện cây nuôi cấy mô khoảng 1.000m²; Nhà màng trình diễn các mô hình ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ tiên tiến vào sản xuất và đời sống (*như trồng rau thủy canh, tưới nhỏ giọt, tưới phun sương...*) khoảng 1.000m²; Nhà màng lưu giữ, phát triển các giống cây trồng, dược liệu đặc thù của tỉnh khoảng 1.000m²; Xưởng sản xuất chế phẩm, giá thể hữu cơ... khoảng 200m²; Nhà kho chứa vật tư thiết bị, phân bón và thành phẩm khoảng 120m².

- Thiết bị phục vụ nuôi cấy mô, thí nghiệm và sản xuất: 01 hệ thống (*trong đó chỉ trang bị mới các thiết bị còn thiếu hoặc các thiết bị hiện có nhưng đã hư hỏng, hết khấu hao*).

- Các hạng mục phụ trợ khác: Sân nền; cổng hàng rào; sân đường bê tông nội bộ; hệ thống cấp điện; hệ thống cấp, thoát nước; cây xanh thảm cỏ...

7. Tổng mức đầu tư: Khoảng 25.000 triệu đồng.

8. Về nguồn vốn đầu tư: Nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác.

9. Thời gian thực hiện: Từ năm 2019.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, quyết định đầu tư theo đúng quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn Sở Khoa học và Công nghệ trình tự thủ tục lập, trình thẩm định phê duyệt dự án theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Giám đốc: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này thay thế Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng một số công trình thuộc kế hoạch 5 năm 2016-2020 của Sở Khoa học và Công nghệ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PVP;
- Lưu: VT, KTTH4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn